|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 2  **TRƯỜNG THCS CÁT LÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Cát Lái, ngày 04 tháng 01 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Bồi dưỡng thường xuyên của Giáo viên**

**Năm học 2017 – 2018**

**PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN:**

Họ và tên Giáo viên: Lê Thị Dịu

Ngày tháng năm sinh: 21/ 04 / 1988

Trình độ chuyên môn: Đại Học Sư Phạm Ngữ Văn

Tổ chuyên môn: Toán Văn Anh

Năm vào ngành Giáo dục: 2017

Nhiệm vụ được giao trong năm học: Giáo viên

**PHẦN II. KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN:**

**A. Những căn cứ xây dựng kế hoạch:**

- Thực hiện Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2017-2018 của trường THCS Cát Lái;

- Căn cứ Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên của Tổ Toán Văn Anh

**B. Đặc điểm tình hình:**

* **Thuận lợi:**

….Trong quá trình giảng dạy bản thân tôi và các đồng nghiệp có thể vận dụng các nội dung của kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên vào công việc của mình như chỉ thị 05 về học tập và làm theo tấm gương đạo đức tư tưởng Hồ Chí Minh, hay nghị quyết 29 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Bên cạnh đó tôi luôn được sự chỉ dẫn giúp đỡ của các đồng nghiệp giúp tôi hoàn thành công việc của mình.

Nhờ có các nội dung của chương trình kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giúp tôi làm việc có hiệu quả hơn. Với nội dung của các module 3,18, 25, 31 giúp tôi trau dồi thêm kiến thức và kinh nghiệm giảng dạy. Là đường lối vững chắc giúp tôi hoạch định kế hoạch công tác cho mình, tạo cho tôi động lực trong công việc. Với module 03 về giáo dục học sinh cá biệt giúp tôi có phương pháp để tìm hiểu và gần gũi các em nhiều hơn từ đó có biện pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng học sinh cá biệt.Hay với module 18 về phương pháp dạy học tích cực giúp tôi tìm tòi thêm được nhiều phương pháp mới áp dụng vào từng loại bài dạy của mình.

Tóm lại thông qua chương trình kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đã tạo thuận lợi nhiều cho tôi trong công việc của mình.

* **Khó khăn:**

Bên cạnh những thuận lợi của kế hoạch bồi dưỡng xuyên tôi cũng gặp phải một vài khó khăn trong quá trình thực hiện.Chẳng hạn trong việc lập kế hoạch công tác chủ nhiệm theo module 31, vì mới vào nghề chưa từng làm giáo viên chủ nhiệm lớp nên về kinh nghiệm và kĩ năng của tôi chưa được thành thạo vẫn còn nhiều bỡ ngỡ cần học hỏi các đồng nghiệp nhiều hơn. Hay trong module 18 về sáng kiến kinh nghiệm tôi vẫn chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế về nội dung này cần có thời gian để nghiên cứu và đúc rút cho bản thân mình nhiều hơn. Tuy nhiên dù có gặp khó khăn nhiều trong công việc tôi sẽ không nản lòng và luôn tự hứa sẽ cố gắng học hỏi đồng nghiệp nhiều hơn để nâng cao trình độ giảng dạy và kĩ năng nghề nghiệp.

**C. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng:**

**I. Khối kiến thức.**

* 1. Nội dung bồi dưỡng 1: 30 tiết/năm học/giáo viên

Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, nhà nước như: chỉ thị nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 của Bộ giáo dục;

Triển khai thực hiện chỉ thị 05 – CT/TƯ ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh với chuyên đề “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hò Chí Minh về phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ;

Triển khai nghị quyết số 29 – NQ/TƯ ngày 4/11/2013 của BCH TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; chú ý đổi mới việc dạy và học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn;

- Hình thức bồi dưỡng: Học tập trung, tham khảo tài liệu và thảo luận nhóm sau buổi học chính trị hè và thảo luận.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Thời gian* | *Tên, nội dung modul* | *Hình thức BD* | *Số tiết tự học* | *Số tiết học tập trung* |
| Tháng 8,9 | Tình hình thời sự quốc tế trong và ngoài nước;  Triển khai nhiệm vụ năm học của BGD, SGD; PGD | PGD ( Trường) bồi dưỡng tập trung | 3 | 7 |
| Tháng 10 | Triển khai thực hiện chỉ thị 05 – CT/TƯ ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh với chuyên đề “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hò Chí Minh về phòng chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ; | Sinh hoạt tổ bộ môn ( tự học) | 3 | 2 |
| Tháng 11 | Triển khai nghị quyết số 29 – NQ/TƯ ngày 4/11/2013 của BCH TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; chú ý đổi mới việc dạy và học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh và vận dụng thực tiễn; | Sinh hoạt tổ bộ môn ( tự học) | 3 | 2 |
| Tháng 12,1 | Tiếp tục xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động chuyên môn ( đối với CBQL); Kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực HS, vận dụng thực tiễn ( đối với GV) | PGD ( Trường bồi dưỡng tập trung) | 3 | 4 |
| Tháng 2,3 | Kiểm tra | PGD, Trường kiểm tra |  | 2 |
| Tháng 4 | Kết thúc, nhận xét, đánh giá | PGD, Trường kiểm tra |  | 1 |

1.2. Nội dung bồi dưỡng 2: 30 tiết/năm học/giáo viên

Đối với nội dung bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý giáo viên, gồm: nội dung bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục như trường ĐHSG, ĐHSP, trường CBQL, các chuyên đề bồi dưỡng do SGD, PGD tổ chức trong năm học;

* Nội dung bồi dưỡng dành cho CBQL: Một số vấn đề quản lí chuyên môn trường học theo định hướng đổi mới chương trình và SGK phù hợp với TPHCM.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức mở rộng không gian lớp học ( học tại thư viện, học ngoài nhà trường)

* Nội dung bồi dưỡng dành cho GV: Một số vấn đề dạy học theo định hướng đổi mới chương trình và SGK phù hợp với TP HCM; Dạy học phát triển năng lực HS theo mô hình trường học mới;

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Tên, nội dung modul | Hình thức BD | Số tiết tự học | Số tiết học tập trung |
| Tháng 9 | Một số vấn đề về QLCM trường học, về dạy học theo định hướng đổi mới chương trình và SGK phù hợp với TPHCM. | PGD ( Trường) bồi dưỡng tập trung | 3 | 2 |
| Tháng 10 | Một số vấn đề về QLCM trường học, về dạy học theo định hướng đổi mới chương trình và SGK phù hợp với TPHCM. | Sinh hoạt tổ bộ môn ( tự học) | 3 | 2 |
| Tháng 11 | Xây dựng kế hoạch và tổ chức mở rộng không gian lớp học ( tiết học ngoài nhà trường). | PGD ( Trường) bồi dưỡng tập trung | 3 | 2 |
| Tháng 12,1 | Xây dựng kế hoạch và tổ chức mở rộng không gian lớp học ( tiết học tại thư viện). | PGD ( Trường bồi dưỡng tập trung) | 3 | 2 |
| Tháng 2,3 | Xây dựng kế hoạch và tổ chức mở rộng không gian lớp học ( tiết học tại thư viện).  Dạy học phát triển năng lực HS theo mô hình trường học mới | PGD, Trường kiểm tra | 3 | 4 |
| Tháng 4 | Kiểm tra | PGD, Trường kiểm tra |  | 2 |
| Tháng 5 | Kết thúc, nhận xét, đánh giá | PGD, Trường kiểm tra |  | 1 |

1. ***Kiến thức tự chọn – Nội dung Bồi dưỡng 3: 60 tiết/năm học/giáo viên***

Nội dung BD dành cho CBQL: Những vấn đề chung về QLGD trung học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD;

Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường trong giai đoạn đổi mới;

Tổ chức đánh giá phát triển đội ngũ GV, NV theo hướng phát triển năng lực;

Nội dung dành cho GV: Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Thực hành, ứng dụng một số phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực;

Giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống trong trường học.

* 1. .Đối với GV

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Yêu cầu* | *Mã Modul* | *Tên, nội dung modul* | *Mục tiêu bồi dưỡng* | *Thời gian tự học* | *Thời gian học LT* | *Thời gian học TH* |
| Nâng cao năng lực hiểu biết về GDHS cá biệt | 3 | Giáo dục học sinh THCS cá biệt | Nắm bắt và có giải pháp GD HSCB | 10 | 2 | 3 |
| Nâng cao năng lực hiểu biết về PPDHTC | 18 | Phương pháp dạy học tích cực | Vận dụng PP vào quá trình dạy học | 10 | 2 | 3 |
| Nâng cao năng lực hiểu biết về viết SKKN | 25 | Viết sáng kiến trong trường THCS | Biết cách trình bày viết SK | 10 | 2 | 3 |
| Nâng cao năng lực hiểu biết về lập KHCN | 31 | Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm | Biết xây dựng KH chủ nhiệm | 10 | 2 | 3 |

**VI. Đăng ký xếp loại:** Xếp loại: Khá

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **Duyệt của Tổ** | **GIÁO VIÊN** |
|  | |
| **Duyệt của Ban Giám hiệu** | |